TOÀ ÁN NHÂN DÂN **H. THẠCH THẤT-TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2023/QĐST-DS	*Thạch Thất, ngày 04 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 26, 147, 144, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, các điều 285, 290, 305, 351, 355 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 156/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank)

Địa chỉ: Số 6, phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng Anh, chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Chị Vương Ngọc Nh – Cán bộ xử lý nợ.

+ Anh Đỗ Ngọc Đ – Cán bộ xử lý nợ.

- Bị đơn: + Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1981

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Thôn 4 (Thôn 10 cũ), xã Canh N, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị H là anh Nguyễn Đức T.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1955

+ Bà Đỗ Thị Nh, sinh năm 1952

+ Ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1974

+ Anh Nguyễn Đức Qu, sinh năm 1997

+ Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1999

+ Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1977

+ Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 2002

Cùng địa chỉ: Thôn 4 (Thôn 10 cũ), xã Canh N, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T, bà Nh, ông S, anh Qu, chị H, bà H, anh H là anh Nguyễn Đức T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Đức T và vợ là chị Nguyễn Thị H xác nhận khoản nợ tại Techcombank theo hợp đồng tín dụng số 42238/HĐTD/TH-TN/TCB HQV ngày 12/3/2011 và khế ước nhận nợ số 42238 ngày 15/3/2011 tạm tính đến ngày 27/3/2023 là: Nợ gốc: 1.383.338.000đ, lãi trong hạn: 1.423.054.284đ, lãi quá hạn: 1.362.082.064. Tổng cộng là: 4.168.474.348đ và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký giữa các bên kể từ ngày 28/3/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Techcombank miễn cho anh T, chị H toàn bộ tiền lãi phạt.

2.2. Về lộ trình trả nợ: Kể từ khi Techcombank có đơn yêu cầu thi hành án thì phía anh Nguyễn Đức T và vợ là chị Nguyễn Thị H phải thanh toán toàn bộ số nợ trên cho Techcombank. Trong trường hợp anh T, chị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Techcombank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản đảm bảo sau đây để thu hồi nợ:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 821, tờ bản đồ số 03, diện tích 204 m^2 tại xã Canh N, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Thửa đất được UBND huyện Thạch Thất cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 286376 cho hộ ông Nguyễn Đức T vào ngày 30/9/2004. Đính chính tên chủ sử dụng đất thành cấp cho ông Nguyễn Đức T vào ngày 04/11/2010. Hợp đồng thế chấp được công chứng số 469.2011/HĐTC-TCB ngày 12/3/2011 tại Văn phòng công chứng A1.

Trong trường hợp toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ, anh T, chị H vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay tại Techcombank.

2.3. Về lãi suất: Kể từ ngày 28/3/2023, anh T, chị H vẫn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký giữa các bên trên số nợ gốc cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.4. Về án phí: Phía anh T, chị H phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật là 56.084.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu, không trăm tám mươi tư nghìn đồng*). Hoàn trả Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.980.000đ *(Năm mươi sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2020/0025634 ngày 22/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND,THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Ninh